

Số: /KH-BDT

Bình Phước, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về công tác cải cách hành chính nhà nước tại đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2022, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm đúng quy định; tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai đến công chức và người lao động cơ quan các văn bản chỉ đạo thực hiện về mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành tại đơn vị để công chức, người lao động nắm, triển khai thực hiện.

Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác; hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại đơn vị; đảm bảo hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo trên 95% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc bí mật nhà nước*).

2. Yêu cầu

- Kế thừa phát huy những kết quả đạt được về cải cách hành chính trong thời gian qua, đồng thời chủ động sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch. Công tác cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các mục tiêu đã đề ra.

- Quán triệt, triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác cải cách hành chính nhà nước để công chức, người lao động cơ quan nhận thức đầy đủ, xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải đảm bảo nguyên tắc đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian, bám sát Kế hoạch đề ra.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm cải cách hành chính; đồng thời, gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính vào công tác xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Đổi mới tư duy trong công tác xây dựng hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó xác định rõ trách nhiệm của cơ quan trong quy trình xây dựng pháp luật; đánh giá toàn diện kết quả thể chế hoá các chủ trương, đường lối của Đảng; chú trọng lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong xây dựng thể chế.

- Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, đồng bộ và khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành dân tộc; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành dân tộc để triển khai kịp thời, đúng theo các quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thường xuyên thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, đồng thời gắn kết công tác kiểm tra, rà soát với công tác theo dõi thi hành pháp luật để kịp thời kiến nghị những văn bản không phù hợp với quy định của văn bản pháp luật cấp trên, tình hình thực tế của tỉnh để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành văn bản mới.

- Triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật đến công chức, người lao động biết và thực hiện đúng theo pháp luật; Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản khác có liên quan.

- Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; kiểm soát thời gian giải quyết, cập nhật đầy đủ thủ tục hành chính trên phần mềm Dịch vụ công của tỉnh để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

- Đánh giá, rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với lĩnh vực công tác dân tộc; kiến nghị loại bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ và thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo các hình thức: Niêm yết tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc.

- Tăng cường kiểm tra kiểm soát thủ tục hành chính đối với ngành dân tộc để kịp thời phát hiện những quy định, thủ tục hành chính còn bất cập gây khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức để tham mưu xử lý theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của Ban Dân tộc theo chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc cho phù hợp với tổ chức bộ máy sau sắp xếp.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý trong triển khai thực hiện công tác dân tộc giữa cấp tỉnh với cấp huyện gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Cử công chức tham gia các lớp tập huấn thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, của tỉnh về đánh giá, xếp loại chất lượng công chức; lấy kết quả việc đánh giá, phân loại làm cơ sở cho việc đề xuất hình thức thi đua, khen thưởng.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước tại đơn vị; tham mưu ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo chi đúng, chi đủ theo quy định.

- Triển khai thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại đơn vị.

- Bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022: Đảm bảo mục tiêu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan; trên 95% hồ sơ công việc hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại Ban Dân tộc theo quy định.

III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh. Nâng cao trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước bằng nhiều hình thức, phương tiện thông tin đại chúng, trong đó chú ý tuyên truyền những kết quả cải cách hành chính nhà nước của tỉnh đã đạt được trong thời gian qua để người dân cảm nhận được sự quan tâm, nỗ lực của các cấp chính quyền trong công cuộc cải cách hành chính của tỉnh, tạo sự đồng lòng và đồng hành của tổ chức, cá nhân trong cải cách hành chính.

3. Tiếp tục triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Tăng cường khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan trong giải quyết thủ tục hành chính, mở rộng các tiêu chí khảo sát, số lượng phiếu khảo sát để ngày càng đảm bảo tính xác thực về mức độ hài lòng của tổ chức, công dân trong cải cách hành chính của các cấp chính quyền.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Chỉ thị số 18/CT- Ủy ban nhân dân ngày 29/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

5. Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (có phụ lục kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng: Chủ trì tham mưu cho Trưởng ban tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan và kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Tham mưu triển khai các văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Phòng Tuyên truyền và Địa bàn: Chủ trì tham mưu thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước đến vùng DTTS bằng nhiều hình thức, phù hợp với tình hình thực tế của ngành: Bản tin DTTS và miền núi; Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc; thông qua các buổi giao lưu, gặp gỡ, tiếp xúc với người DTTS; thông qua các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người DTTS,...

3. Thanh tra ban: Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện tốt công tác cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính của ngành dân tộc; thanh tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị.

4. Trưởng các phòng quán triệt đến toàn thể công chức, lao động thuộc phạm vi quản lý về nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính đang triển khai thực hiện tại đơn vị để nắm bắt, hưởng ứng việc thực hiện.

5. Công chức, lao động tăng cường ý thức trách nhiệm trong công tác, gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, ý thức tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tin học để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2022. Trưởng ban yêu cầu các phòng, công chức thuộc Ban Dân tộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các sở: TT&TT, KH&CN, TP, TC, VP.UBND tỉnh;
- LĐ Ban, các phòng;
- Lưu: VT, TH.

TRƯỞNG BAN

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Cải cách thể chế				
1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Thanh tra ban	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
2	Soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản QPPL đảm bảo chất lượng, đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn tại tỉnh	Phòng chủ trì soạn thảo văn bản QPPL	Thanh tra ban, các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm	
3	Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo yêu cầu của các Bộ, ngành ở Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh	Thanh tra ban	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm	
4	Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm kịp thời kiến nghị những văn bản không phù hợp để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành văn bản mới phù hợp với văn bản pháp luật cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương.	Thanh tra ban	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm	
5	Kịp thời phổ biến, tổ chức thực hiện các văn bản QPPL mới được ban hành.	Phòng chủ trì tham mưu	Thanh tra, các phòng liên quan	Thường xuyên trong năm	
II	Cải cách thủ tục hành chính				
1	Công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thay thế hoặc bãi bỏ.	Thanh tra ban	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; kiểm soát quy trình, thời gian giải quyết, cập nhật đầy đủ thủ tục hành chính trên phần mềm Dịch vụ công của tỉnh để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh đối với ngành dân tộc	Thanh tra ban	Phòng Tuyên truyền và Địa bàn	Thường xuyên trong năm	
3	Công khai các quy định, thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, dễ tiếp cận, dễ khai thác, sử dụng theo quy định tại cơ quan; trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và website Ban Dân tộc	Thanh tra ban	Phòng Tuyên truyền và Địa bàn	Thường xuyên trong năm	
4	Xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Thanh tra ban	Phòng Tuyên truyền và Địa bàn	Thường xuyên trong năm	
III	Cải cách tổ chức bộ máy				
1	Thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan Ban Dân tộc tỉnh Bình Phước.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
2	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Bình Phước	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
IV	Cải cách chế độ công vụ				
1	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức theo quy định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
2	Cử công chức tham gia thi nâng ngạch công chức	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Theo chỉ đạo	
3	Thường xuyên cập nhật phần mềm Quản lý công chức	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
4	Cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch đề ra	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
6	Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức theo quy định	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 12/2022	
V	Cải cách tài chính công				
1	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách ra sau thanh tra, kiểm tra.	Phòng được giao nhiệm vụ	Văn phòng	Trong năm 2022	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Tiếp tục thực hiện quyền tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
VI	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử				
1	Xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022.	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
2	Tăng cường ứng dụng chữ ký số đáp ứng nhu cầu gửi nhận văn bản điện tử: Tiếp tục cấp mới chứng thư số theo nhu cầu	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
3	Tiếp tục áp dụng, duy trì Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn chất lượng TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
4	Triển khai hệ thống quản lý chất lượng điện tử theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
VII	Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính				
1	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
2	Cử công chức tham gia tập huấn cải cách hành chính	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
3	Tiếp tục thực hiện gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trong năm 2022	
4	Tham gia Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước	Văn phòng	Phòng Tuyên truyền và Địa bàn	Trong năm 2022	
5	Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, như: Trên Website cơ quan; clip về cải cách hành chính; đưa gương điển hình tiên tiến, trong ngày pháp luật của cơ quan, Bản tin DTTS&MN, tập huấn già làng, người có uy tín, thăm, tặng quà, nắm tình hình ...	Phòng Tuyên truyền và Địa bàn	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm	